



## Pháp Nạn Bát Nhã

<http://phapnanbatnha.net>

### Bát Nhã Là Một Công Án Thiên

Thứ ba, 19 Tháng 1 2010 07:12

*Đừng đi tìm cái anh muốn thấy. Việc làm đó vô ích.*

*Không đi tìm, nhưng cho phép cái thấy tự đến, cái thấy ấy sẽ giải phóng được cho anh.*

*- Nhất Hạnh -*

Bát Nhã đây là **Tu Viện Bát Nhã** ở Bảo Lộc, là **Tăng thân Bát Nhã** đang gặp khó khăn và đang là một mối băn khoăn cho chính quyền, là **Pháp nạn** của Phật giáo Việt Nam trong những thập niên đầu của thế kỷ thứ hai mươi mốt. Công án là một vấn nạn cần phải giải quyết bằng *niệm, định và tuệ* chứ không thể chỉ bằng trí năng của ta. Nếu chưa giải quyết được thì mình chưa có hướng đi, chưa có an lạc và hạnh phúc. Công án này có thể được tham cứu chung, nhưng cũng có thể được tham cứu riêng. Công án là một mũi tên cắm vào thân thể ta, chưa rút được mũi tên ra thì chưa có an lạc. Mũi tên này không phải từ bên ngoài bay tới. Nó không phải là một tai nạn mà là một cơ hội để ta quán chiếu và vượt thoát được những băn khoăn trăn trở của ta lâu nay về ý nghĩa cuộc đời, về tương lai đất nước, về hạnh phúc chân thật của ta.

Vua Trần Thái Tông ngày xưa đã từng tu Thiền, đã từng tham khảo công án và vua cũng đã đưa ra bốn mươi công án Thiền với các bài Niệm, Tụng và Kệ để mời các bạn tu cùng tham khảo tại chùa Chân Giáo. Những công án này còn được ghi lại trong sách **Khóa Hư Lục** do vua sáng tác. Tuệ Trung Thượng Sĩ Trần Tung, anh ruột của tướng Trần Hưng Đạo, cũng đã từng tham khảo công án, và cũng đã đề ra mười ba công án, những công án này cũng còn được ghi lại trong sách **Tuệ Trung Thượng Sĩ Ngữ Lục**.

Sách **Bích Nham Lục** do thiền sư Viên Ngộ biên soạn vào thế kỷ mười

hai có cả thầy 100 công án thiền với những lời Thùỵ thị, Bình xướng và Trước ngữ, là một tác phẩm cổ điển được sử dụng trong nhiều trăm năm ở chốn thiền môn.

Trong số các công án phổ thông nhất có các công án “Cây tùng trước sân”, “Cái tất cả đi về cái một, cái một đi về đâu?”, “Con chó có Phật tính không?” và “Ai đang niệm Phật?”. Công án hào hùng nhất mà Tuệ Trung Thượng Sĩ đưa ra là “Tất cả đều vô thường, đều là pháp sinh diệt. Cái gì sinh diệt?”

Công án không thể được giải quyết bằng lý luận, bằng biện chứng pháp, dù là biện chứng pháp duy tâm hay duy vật, mà phải được giải quyết bằng niệm lực và định lực, nghĩa là bằng năng lượng của chánh niệm và chánh định. Giải được công án thì ta thấy khỏe, không còn lo sợ thối mắc gì nữa, là thấy được con đường đi, là đạt được sự an tâm.

Nếu nghĩ rằng con chó có Phật tính hay không là một vấn đề của riêng con chó, hoặc nghĩ đó là một vấn đề triết học cần phải giải quyết, thì đó chưa phải là một công án. Nếu nghĩ rằng cái một đi về đâu là một vấn đề chỉ liên hệ tới sự vận hành của thế giới khách quan bên ngoài thì đó cũng không phải là một công án. Nếu nghĩ rằng Bát Nhã là vấn đề của 400 tu sinh đang gặp khó khăn, đang cần một giải pháp “hợp tình hợp lý” thì đó cũng không phải là một công án. Chỉ khi nào thấy rằng Bát Nhã là vấn đề chính của bản thân ta, nó có liên hệ trực tiếp đến hạnh phúc, đau khổ của ta, của tương lai ta và tương lai đất nước dân tộc ta, và chừng nào chưa giải quyết được công án Bát Nhã thì ta còn ngủ không yên, ăn không yên, làm việc không yên, thì lúc ấy Bát Nhã mới thực sự là một công án. **Niệm** có nghĩa là nhớ tưởng, là canh cánh bên lòng, là nâng công án lên từng giây từng phút trong đời sống hàng ngày của mình để quán chiếu, không phút giây nào xao lãng. **Niệm** phải liên tục không được gián đoạn. Khi ăn cơm, khi mặc áo, khi tiểu tiện hoặc đại tiện, khi uống trà, khi tắm gội, hành giả phải đưa công án lên để mà quán chiếu. Công án có khi còn gọi là thoại đầu. Phật là ai mà ta phải niệm, và người đang niệm Phật, người ấy là ai? Ta là ai? Phải tìm cho ra. Chưa tìm ra là chưa vỡ vạc, chưa chứng ngộ, chưa thông suốt.

\*\*\*

**Những vị xuất gia trong Tăng thân Bát Nhã** chắc hẳn là những người có cơ hội nâng công án Bát Nhã lên cứu xét nhiều nhất trong đời sống hàng ngày. Ngày nào họ cũng ngồi thiền nhiều lần, đi thiền hành nhiều lần, và trong khi nấu cơm, giặt áo, lật rau, quét tước, v.v., lúc nào họ cũng có cơ hội tham cứu về công án Bát Nhã. Họ có niệm và họ có định dễ dàng hơn, vì đó là vấn đề sống chết, vấn đề lý tưởng, vấn đề tương lai của họ. Và có người đã quán chiếu thành công, vì vậy ở trong một tình

trạng bị đàn áp và khủng bố thường xuyên như thế mà có những người trong số họ vẫn cười dòn đượ, vẫn tươi như hoa, vẫn chế tác đượ bình an và tình thương, vẫn không bị lo lắng sợ hãi và hận thù lôi kéo; trong khi đó thì những vị khác còn mang nặng chấn thương và những thống khổ gây nên trong những ngày Bát Nhã và Phước Huệ bị đánh phá. Một sư cô đã làm đượ bài kiến giải để trình lên thầy của mình. Cô viết: “Bát Nhã ngày xưa, nay đã thành mưa, rơi xuống mặt đất, nảy hạt Bồ đề.” Sư cô này chỉ khoảng 18 tuổi, và mới tu chưa đầy hai năm, nhưng đã quán chiếu thành công.

Tại sao mình chỉ muốn tu thôi mà người ta không cho mình tu? Tại sao các bậc tôn túc muốn che chở bảo lãnh cho mình tu mà nhà nước lại không cho bảo lãnh? Mình có biết chính trị là cái gì đâu và chẳng tha thiết gì tới chuyện chính trị, tại sao người ta cứ nói là mình làm chính trị và tại sao cứ nói Bát Nhã là một mối đe dọa cho an ninh quốc gia? Tại sao phải giải tán cho đượ Bát Nhã dù phải áp dụng những biện pháp như thuê côn đồ, vu khống, lừa gạt, đánh đập, đe dọa? Tại sao họ là những người đáng bậc cha chú mình mà họ nở làm như thế đối với mình? Nếu nhà nước không cho mình tu chung như một Tăng thân nữa mà bắt mình phải mỗi người đi một ngả thì làm sao trong tương lai mình có thể có lại một Tăng thân? Tại sao ở các nước khác người ta có tự do để thực tập pháp môn, còn ở đây thì không? Những câu hỏi như thế dòn dập đi tới. Ngồi thiền, đi thiền hành, nghe pháp thoại, thực tập chánh niệm trong khi nấu cơm, làm vườn, chấp tác, người hành giả nuôi niệm lực và định lực. Niệm và định lực ấy như sức nóng của lửa làm tan rã tất cả những dấu hỏi, những vấn nạn. Bát Nhã ngày xưa là hạnh phúc. Mình đã đượ sống rất thật với chính mình, với cách sống mà mình muốn sống. Mình có thể nói ra những cảm nghĩ của mình cho các anh chị em đồng tu mà không e ngại sợ sệt. Mình đã tìm ra đượ tình huynh đệ. Mình có cơ hội đem tuổi trẻ của mình để giúp đời. Đó là hạnh phúc lớn nhất. Bát Nhã trong những ngày qua cũng đã từng là một cơn ác mộng, nhưng ta đã có cơ duyên tìm thấy ta rồi, ta đã tìm đượ con đường rồi, thì dù có Bát Nhã hay không có Bát Nhã ta vẫn không cần lo sợ. Bát Nhã đã trở thành một cơn mưa, đã mưa xuống làm cho hạt giống kim cương nảy mầm trong ta. Ngày mai dù không có Bát Nhã, dù bị đuổi ra khỏi Phước Huệ, nhưng hạt giống Bồ đề trong ta vẫn không bao giờ mất. Thầy đã dạy mỗi đứa con thầy phải trở thành một Bát Nhã, một Phương Bồi. Mình là sự tiếp nối của thầy, chắc chắn mình sẽ tạo đượ trong tương lai những Bát Nhã mới, những Phương Bồi mới. Đã có hạt giống rồi, đã có đường đi rồi, mình không còn lo sợ cho tương lai, tương lai của mình và của đất nước. Những người cấm cản mình tu học hôm nay, ngày mai mình sẽ có cơ hội độ cho họ. Họ chưa có *cái thấy* bây giờ, nhưng sau này họ sẽ có *cái thấy* ấy. Một số trong những người đã từng đàn áp, đã từng làm khổ mình, bây giờ cũng đã hé thấy đượ sự thật rồi. Thành kiến và tri giác sai lầm như bức tường

Bá Linh đang rã ra từ từ và sẽ sụp đổ. Mình không lo ngại, không tuyệt vọng. Mình có thể cười vang như nắng sớm.

Mình là một vị đại úy công an. Ban đầu mình tin rằng nếu cấp trên đã có chính sách giải tán Bát Nhã thì chắc chắn là chủ trương này phù hợp với nhu cầu an ninh của đất nước. Mình có niềm tin nơi lãnh đạo. Nhưng trong quá trình thực hiện chính sách, mình đã khám phá ra nhiều việc đau lòng. Bát Nhã đã trở thành công án của đời mình. Mình mất ăn, mất ngủ. Giữa đêm mình thức dậy. Mình tự hỏi nhóm người này đã làm gì để mình phải nhìn họ như là những phần tử phản động, có hại cho an ninh. Họ có vẻ rất bình an; chính mình mới không có đủ bình an trong lòng. Không có bình an trong lòng, mình làm sao giữ gìn và thiết lập được sự bình an trong xã hội? Trên phương diện luật pháp, họ không có tội tình gì cả. Sự thực là mình đã đứng về phía những người muốn chiếm hữu tài sản của họ, buộc họ phải rời nơi mà họ đã cư trú trong nhiều năm, nơi mà cơ sở đã do chính họ góp phần tạo dựng. Mình đã làm đủ mọi cách để cho họ đi, nhưng họ đã nhất định không chịu đi. Họ có vẻ thương yêu nhau, đoàn kết với nhau. Họ sống một đời sống lành mạnh. Tuy họ trẻ tuổi, nhưng không ai rơi vào vòng ma túy, hút xách, đĩ điếm. Họ sống đơn giản, ăn chay, ngồi thiền, nghe kinh, pháp đàm, hoàn toàn bất bạo động. Họ không có vẻ gì là nguy hiểm. Họ không hề có một lời nói hoặc hành động nào chống báng nhà nước. Mình không thể nói là họ phản động, là họ làm chính trị được. Vậy mà cuối cùng mình phải nói họ là phản động, là làm chính trị. Mình đã tìm mọi cách để cho họ bỏ đi: dụ dỗ, dọa nạt, cúp điện nước, kiểm soát hộ khẩu mỗi ngày, và trong suốt nhiều tháng lúc nào cũng tới chùa vào ban đêm để sách nhiễu họ, để họ nản lòng. Họ đã không trách móc, họ lại còn mời mình ngồi lại, hát cho mình nghe và đòi chụp ảnh với mình nữa. Cuối cùng mình phải thuê côn đồ tới để phá phách, để đánh đập, để buộc họ ra đi. Và mình cũng phải mặc thường phục đến để chỉ huy, để chỉ cho người mình thuê biết ai là những người dẫn đầu để mà thanh toán. Họ không chống trả. Vũ khí của họ chỉ là niệm Phật, ngồi thiền, và nắm lấy tay nhau, để mình không thể gỡ họ ra từng người mà tổng lên xe được. Có cả một vị thiếu tướng từ trung ương vào để chỉ huy trận đánh. Tại sao phải huy động một lực lượng hùng hậu như thế, từ trung ương đến địa phương, để đánh dẹp một nhóm người tay không hiền lành như thế? Tại sao hơn một năm trời mà không dẹp được họ? Họ có gì để phải bám víu vào cái chùa này? Chỉ có ngày hai bữa cơm chay, chỉ có ngày ba buổi ngồi thiền, một buổi pháp thoại, một buổi thiền hành? Tại sao đông như thế, trẻ như thế mà họ sống chung với

nhau an lành được như thế? Trong bọn họ có những đứa tốt nghiệp đại học, con của cán bộ cấp cao, có việc làm, có lương cao, nhưng đã bỏ tất cả để đến sống đời đạm bạc tu hành. Phải có một cái gì hay ho lắm mới hấp dẫn được họ như thế chứ? Đâu có thể nói là chỉ vì họ nghe lời đường mật của một người nào đó sống ở nước ngoài, để chống lại nhà nước ta? Bởi vì lệnh trên đã đưa ra, mình phải thừa hành thôi, nhưng mình rất hổ thẹn với lương tâm mình. Trước kia, mình đã nghĩ là những thủ đoạn ấy chỉ để sử dụng tạm thời vì nước vì dân, vì sự nghiệp đại đoàn kết. Nhưng bây giờ mình đã thấy những thủ đoạn ấy là gian trá, là thấp hèn, là trái với lương tâm con người. Mình bắt buộc phải giữ những cảm nghĩ này cho riêng mình. Mình không dám nói cảm nghĩ ấy ra dù với những người trong cùng đơn vị, huống hồ là nói với cấp trên. Mình đi tới cũng không được, mà tìm cách thoát khỏi guồng máy cũng không xong. Phải làm thế nào đây để mình có thể sống thật được với chính mình? Mình thuộc hàng giáo phẩm của Giáo Hội. Bát Nhã đã trở thành một trấn trở lớn. Những người tu trẻ ấy, mình biết là họ có tu thật. Ai đã từng thăm viếng và tiếp xúc với họ đều thấy như thế. Nhưng tại sao mình bắt lực không che chở được cho họ? Tại sao mình phải sống và hành xử như một nhân viên của chính quyền? Tách rời chính trị khỏi tôn giáo, giấc mơ này đến bao giờ mới thực hiện được? Trong thời Thực dân, trong thời ông Diệm và ông Thiệu, tuy hành đạo có khó khăn thật đấy, nhưng người tu cũng không bị kiểm soát gắt gao quá đáng như trong hiện tại. Người ta chỉ muốn có một đạo Phật của tín mộ, của thờ cúng, người ta không muốn có một đạo Phật có khả năng lãnh đạo tinh thần và văn hóa đạo đức cho quốc dân. Một đạo Phật thật sự có uy quyền lãnh đạo tinh thần, người ta rất sợ. Người ta chỉ chấp nhận được một tổ chức Giáo Hội mà người ta có thể kiểm soát được, sai sử được. Ngày xưa đức Thế Tôn cũng đã không chịu khuất phục trước bạo quyền, kể cả bạo quyền của vua A Xà Thế. Trong thời Pháp thuộc, trong thời ông Diệm, ông Kỳ và ông Thiệu, các bậc cha anh của mình cũng đã tranh đấu. Tại sao bây giờ mình không tiếp nối được công hạnh ấy, tại sao mình phải chấp nhận vai trò làm công cụ cho một đường lối chính trị không muốn cho phép mình vươn dậy trên con đường lý tưởng, thực hiện hoài bão cao cả của bồ đề tâm?

Ban đầu mình nghĩ rằng bó thân theo nhà nước thì còn có cơ hội làm được một ít “Phật sự”, còn nếu chống nhà nước thì hoàn toàn là sẽ không làm được gì, do đó mình đã phải ỉn nhẫn chịu đựng mọi chèn trách của các bạn đồng liêu để đi vào guồng máy. Nhưng sau đó mình lại thấy rất rõ ràng rằng chính nhờ các vị ở ngoài Giáo Hội có can đảm

nói lên tiếng nói phản kháng cho nên người ta mới để cho mình làm được một ít công việc Phật sự. Mình sẽ trả lời như thế nào với lịch sử? Ý nguyện của mình là vực dậy một nền Phật giáo sinh động có công năng phục vụ dân tộc và đất nước, không phải là chiếm giữ một chức vụ trong guồng máy kiểm soát Phật tử.

Vị thượng tọa kia bị áp lực không cho phép được tiếp tục bảo lãnh cho các tăng sinh tiếp tục tu học tại chùa, không đủ sức kháng cự, phải buộc lòng phản thầy, phản bạn, đi ngược lại lời nguyện và sự cam kết long trọng của mình cách đây chỉ có mấy năm. Tội nghiệp cho vị ấy. Nhưng vị ấy là ai? Vị ấy có mặt ngoài mình hay có mặt ngay trong tự thân mình? Mình cũng đang bị áp lực, không dám nói và làm những gì mình nghĩ để có thể bảo hộ cho con em của chính mình. Có phải hoài bão sâu sắc của mình là “Tiếp dẫn hậu lai, báo Phật ân đức”? Vậy mà vì có gì mình đành phải bắt lực nhìn các học tăng, học ni con em của mình bị đàn áp, nhục mạ và chà đạp? Mình sẽ nhìn con cháu mình bằng mặt mũi nào? Chân diện mục của mình là gì? Mình là ai?

Mình là huynh đệ với nhau, cùng là đệ tử của đức Thế Tôn, nhưng có phải vì công phu thực tập xây dựng tình huynh đệ của mình chưa đủ vững chắc, cho nên mình mới bị người ta chia rẽ và kết quả là mình đã giận hờn nhau, trách móc nhau? Theo nguyên lý thị hiện của dạy thì đáng lý dù theo Giáo Hội này hay Giáo Hội kia, mình cũng vẫn là anh em của nhau, bên nào làm việc bên ấy mà không cần phải chống đối nhau và xem nhau như thù nghịch. Đó phải chăng là vì sự thực tập của mình còn yếu kém? Đó phải chăng là vì đạo lực của mình chưa đủ cao cường? Nhưng mình đã học được bài học: nếu ngay tự bây giờ mình biết nhìn nhận nhau, hòa giải với nhau thì mình vẫn có thể vực dậy tình huynh đệ ngày xưa, gây niềm tin cho quốc dân và làm gương cho bốn chúng. Dù có trễ nhưng vẫn còn kịp thời. Chỉ cần một giây phút giác ngộ là tình trạng đạo pháp sẽ thay đổi. Hình như Bát Nhã ngày nay đã học được bài học ấy: những vị xuất gia tu học ở đây, số lượng có cả đến 400 vị, nhưng khi bị đánh đuổi họ đã không bao giờ tỏ vẻ thù hận vị thượng tọa đã từng cưu mang họ trong bao nhiêu năm. Họ biết rằng vị thượng tọa ấy vì chịu áp lực rất nặng nên đã bị bắt buộc phải mời họ ra khỏi chùa. Mình bị dồn vào phía phải phản bội huynh đệ mình, đó là vì pháp lực của mình chưa tới mức cao cường. Mình phải quyết tâm hạ thủ công phu thế nào để đạt cho được mức đạo lực ấy? Có hiểu mới có thương. Mà đã thương thì sẽ không còn xem nhau như là thù nghịch. Xem nhau như là thù nghịch tức là còn làm nạn nhân cho những âm

muu chia rẽ.

Người Phật tử Việt Nam, từ hai ngàn năm nay, thời nào cũng thuần kính tôn ngưỡng Tam Bảo, một lòng quy ngưỡng Phật, Pháp và Tăng. Vậy mà bây giờ có những nhóm người được thuê mướn, mang guốc dép đi vào Phật điện giảng biểu ngữ, chửi bới, ném phân thối vào chư vị tôn túc, đập phá chùa, hành hung, đánh đuổi các thầy và các sư cô ra khỏi chùa. Các viên chức chính quyền đã thuê mướn họ, nói họ là Phật tử. Đó là một hành động vu cáo Phật giáo, bôi bẩn lịch sử. Hành động này làm cho mình muốn nôn mửa, nhưng tại sao mình không dám nói lên ? Giáo hội Phật giáo có khả năng minh oan cho người Phật tử khi người Phật tử bị bôi xấu và bị vu oan giá họa không ?

Bát Nhã không phải là một vấn đề mà ban Thường Trực Giáo Hội phải giải quyết cho xong. Bát Nhã là một công án, một vấn nạn của đời mình. Mình sẽ phải giải quyết như thế nào để đừng hổ thẹn với chư vị tổ sư, với những bậc tiền bối? Tại sao mình không nói được cảm nghĩ chân thành của mình với các vị đồng liêu trong guồng máy Giáo Hội? Tại sao mình không được phép thực tập phép Kiến hòa đồng giải, mà phải che dấu tư tưởng và cảm nghĩ của mình?

Mình là một thành phần của Ban Tuyên Giáo Trung Ương, một ủy viên Bộ Chính Trị hay một ủy viên Trung Ương Đảng. Bát Nhã là cơ hội để mình quán chiếu sự thật và tìm ra được bình an trong tâm mình. Không có bình an thì làm sao có hạnh phúc. Mà làm sao để có bình an khi mình chưa thực sự tin vào con đường mà mình đang đi, và nhất là không có niềm tin nơi những người được xem như là bạn đồng hành? Có phải là mình đang cùng ngủ chung trên một chiếc giường, nhưng mỗi người đều có riêng một giấc mộng? Tại sao mình không chia sẻ những cái ưu tư và cái cảm nghĩ của mình với những người mà mình gọi là đồng chí, có phải vì mình sợ bị lên án là đánh mất lập trường? Tại sao tất cả mọi người đều cùng nói như nhau về cái ấy, trong khi không một ai thật sự tin vào cái ấy, cũng giống như trong một câu chuyện cổ tích của Hans Christian Andersen, tất cả các quan trong triều đều khen là vua đang mặc một cái áo rất đẹp, trong khi đó thật sự vua đang ở trần? Giấc mộng đẹp nhất là hạnh phúc của mình được hòa làm một với hạnh phúc của quê hương. Cây có cội, nước có nguồn, quê hương có cội nguồn tuệ giác và tâm linh của nó. Đời Lý là một đời thuần từ nhất trong lịch sử đất nước. Đời Trần dân tộc hùng mạnh, đoàn kết, dư sức đẩy lùi những cuộc xâm chiếm của phương Bắc. Đó là nhờ công trình giáo hóa của đạo Phật, một con đường tâm linh có đặc tính

khoan dung, có thể chấp nhận và đi song hành với các tư trào tâm linh và đạo đức khác như Lão học và Khổng học để cùng xây dựng đất nước mà không có nhu yếu phải loại trừ ai. Mình có duyên học hỏi, mình biết rằng đạo Phật không phải là một tôn giáo thần quyền, mà là một chủ nghĩa nhân bản rất là vững chãi. Đạo Phật có tinh thần cởi mở và phá chấp, nghĩa là tinh thần khoa học, và trong thế kỷ mới, đạo Phật có thể đi song hành thoải mái với khoa học. Khoa học đây là tinh thần khoa học, thái độ sẵn sàng buông bỏ cái thấy cũ để có cơ hội đạt tới cái thấy mới. Khoa học mới đã vượt xa khoa học cũ, nhất là trong lĩnh vực vật lý vi mô. Cái mà ta cho là khoa học ngày xưa bây giờ có còn là khoa học nữa không? Tâm và vật chỉ là hai mặt biểu hiện của cùng một thực tại: cái này ôm lấy cái kia, cái này dựa trên cái kia mà biểu hiện. Khoa học hiện đại đang nỗ lực vượt thoát lối tư duy nhị nguyên như tâm và vật, trong và ngoài, chủ thể và đối tượng, thời gian và không gian, vật thể và tốc độ, v.v.. Khi còn vướng bận những phiền não như giận hờn, lo lắng, đam mê và kỳ thị thì tâm chưa thể nào có đủ niệam và định để phát kiến được sự thực dù ta đang có những dụng cụ máy móc tinh vi nhất. Bởi vì đằng sau máy móc còn có tâm quan sát. Hình như ta đã biết sử dĩ toàn dân kiên trì yểm trợ cho cách mạng đó là vì lòng yêu nước chứ không phải là vì một chủ nghĩa. Nếu không dựa vào lòng yêu nước của nhân dân mà chỉ biết thờ phụng một chủ nghĩa thì chắc chắn ta đã thất bại. Đọc lại lịch sử, ta đã thấy rằng vì thái độ vô vậ và cuồng tín vào chủ nghĩa, nên đã có những thanh toán lẫn nhau trong đoàn ngũ kháng chiến ; những vết thương ấy của dân tộc mãi cho đến bây giờ vẫn chưa được chữa lành. Ta thử hỏi : đứng về phương diện đấu tranh giai cấp mà nói, thì hiện thời giai cấp nào đang thực sự nắm quyền cai trị ? Giai cấp vô sản hay giai cấp tư bản ? Ta có đang tin rằng, tư bản nhân dân là một chuyện có thật, hay đó chỉ là một diêm từ ? Ta biết nếu muốn thành công, ý Đảng phải đi theo với lòng Dân. Lòng dân là muốn cho *người tu được phép tu tập và giúp đời theo cách họ muốn*, trong khuôn khổ của pháp luật. Lòng dân là muốn cho mọi người công dân ai cũng có cơ hội được nói lên cái thấy cái nghĩ của mình mà không sợ bị trừng phạt, đe dọa và tù tội. Lòng dân là muốn tách rời tôn giáo ra khỏi chính trị và chính trị ra khỏi tôn giáo. Lòng dân mà được thỏa thì tự nhiên có sự đoàn kết và Đảng sẽ được ủng hộ. Đảng không cần phải hô hào đoàn kết và kêu gọi sự yểm trợ nữa, một khi Đảng đã có được lòng dân. Lòng Dân như thế, ý Đảng thế nào? Ta biết tinh thần khoan dung của đạo Phật đời Lý và đời Trần đã đem lại sự đoàn kết đích thực của toàn dân, vì theo tinh thần ấy tất cả mọi người yêu nước đều có cơ hội góp phần vào công trình xây dựng và bảo vệ đất nước mà không ai bị



loại bỏ ra ngoài. Tinh thần dung hợp không kỳ thị ấy trong đạo Phật gọi là xả, một trong bốn đức Vô Lượng Tâm là từ, bi, hỷ và xả. Đó là một di sản tinh thần quý báu trong kho tàng văn hóa dân tộc. Ta biết được rằng trong các đời Lý và đời Trần, những người làm chính trị đều tu tập theo đạo Phật cùng với dân chúng, vua cũng giữ giới, ăn chay, làm việc thiện, vì vậy đã được dân chúng trong nước tin cậy. Làm sao bài trừ được những tệ nạn xã hội như ma túy, đĩ điếm, cờ bạc, bạo hành, tham nhũng, lạm quyền, v.v. khi chính những viên chức nhà nước có phận sự bài trừ tệ nạn cũng đang bị vướng vào những tệ nạn ấy? Quốc sách thôn ấp văn hóa, khu phố văn hóa làm sao thành công được chỉ với sự kiểm soát và trừng phạt suông? Ai là người cần được kiểm soát và trừng phạt trước hết?

Ta biết rằng gia đình nào có tu tập có giữ giới là gia đình ấy có an vui và có hạnh phúc. Đạo Phật trong hai ngàn năm qua đã giáo hóa dân chúng giữ gìn phong hóa bằng cách thực tập ăn chay giữ giới. Ăn chay tượng trưng cho sự tiết dục, nghĩa là giảm bớt dục vọng. Người Phật tử tự nguyện ăn chay, giữ giới và làm việc nhân đức chứ không bị ai bắt ép làm việc ấy, cũng như không ai bị trừng phạt vì không làm việc ấy. Bây giờ đây những người tu trẻ đang có chí hướng vực dậy nếp sống phong hóa ấy và họ đang có triển vọng thành công, thế thì tại sao ta lại đánh dẹp họ? Ta sợ họ có quân chúng thì ta mất quân chúng hay sao? Tại sao ta không phát tâm tu học như họ, đồng nhất với họ, để có được sự hưởng ứng và yểm trợ của họ? Tại sao ta không làm được như các vua đời Lý và đời Trần? Hay tại vì ta là người Mác-xít, ta không có quyền quy y, ăn chay và giữ giới?

Ta biết trong Đảng và trong chính quyền hiện giờ nhiều người đã nói rằng họ đang có một cái nhìn thông thoáng hơn về các vấn đề tôn giáo và tâm linh. Sự thực là các ông lớn bây giờ ai cũng có tin vào phong thủy, vào vận mạng, vào ngoại cảm, vào đổi mạng. Điều này chứng tỏ từ một thái cực này người ta đã đi sang thái cực khác. Trong khi đó người ta vẫn cố gắng giữ để cho bè ngoài mình không có vẻ mê tín dị đoan.

Các vua Lý và vua Trần đã thực sự tin tưởng ở con đường đạo đức tâm linh, do đó nhiều vị đã sống được nếp sống đạo đức gương mẫu, và có thể vì vậy cho nên dân mới làm theo. Một ông vua giữ giới, ăn chay, gửi chăn chiếu vào các nhà tù để cho tù nhân bớt khổ vì cái lạnh, đi vi hành để thấy được nếp sống thực sự và nguyện vọng của người dân, một ông vua biết ngòai thiên, tham cứu công án, thực tập sám hối một

ngày sáu thời, dịch kinh, biết nương vào đức độ và lời khuyên dạy của một vị thiền sư mà mình tôn quý như một vị quốc sư, một ông vua nhường ngôi cho con để xuất gia tu hành khổ hạnh trên núi Yên Tử, một ông vua như thế có thể làm gương đạo đức cho cả nước. Ngày nay, ta hô hào vận động cán bộ và quần chúng “học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, nhưng có được mấy ai trong tổ chức ta đang sống được như một người gương mẫu cho các đồng chí của mình? Đạo Phật Đại Thừa dạy: “Anh phải là con người ấy. Anh phải làm gương mẫu. Anh phải sống như thế thì anh mới gây cảm hứng cho người khác sống như thế.” Ta biết tham nhũng và lạm quyền đã trở thành một quốc nạn. Ta biết ta đã hô hào bao nhiêu năm nhưng chẳng có kết quả gì và tình trạng càng ngày càng trở nên trầm trọng. Tại sao? Có phải tại vì ta chỉ biết dựa vào hào quang của tiền nhân để tự hào, để khoe khoang là ta có một quá khứ vẻ vang, nhưng trong hiện tại, ta không làm được những gì mà cha ông ta đã làm được trong quá khứ? Rồi ngày nay nếu có những người trẻ tuổi đang tìm cách làm việc ấy cho ta thì ta lại ngăn cản và đàn áp họ?

Vụ Bát Nhã có thể đã bắt đầu bằng chuyện làm ăn của một công ty du lịch do những người công an chủ trương, liên hệ tới khách sạn và thị thực nhập cảnh, rồi sau đó thêm vào sự lạm quyền và thù oán để cuối cùng trở thành một chủ trương mà nhà nước phải đi theo. Có thể ta không có thì giờ xem xét mà chỉ tin vội vào những báo cáo đặt điều. Rồi ta để cho nhân viên dưới quyền sử dụng những biện pháp lừa dối, gạt gẫm, đàn áp những người dân hiền lành chưa từng gây ra một rối loạn nào cho xã hội. Và cuối cùng ta bị đặt vào cái thế phải xem là kẻ thù những gì theo nguyên tắc ta đã từng muốn tôn quý. Kẻ thù của ta có đích thực là những “thế lực thù nghịch” bên ngoài hay không? Kẻ thù ta nằm ngay nội bộ: những con ong mà ta nuôi trong tay áo của ta. Liệu ta có đủ can đảm và thông minh để đối trị với những yêu kém của chính ta không, đó là câu tham vấn căn bản

Pháp môn Làng Mai có thể là cơ hội hiếm có để hiện đại hóa đạo Phật ở Việt Nam, và bốn năm hành trì ở Việt Nam hình như đã chứng tỏ được khả năng của pháp môn ấy. Vậy thì tại sao ta lại chịu áp lực của Trung Quốc để đàn áp và tiêu hủy ngay một nguồn sinh lực quý báu của ta? Ta nhận được cái gì quý giá của người khác trong khi ta bị tước đoạt cái quý giá mà ta đang có?

Cách thức ăn mừng Một Ngàn Năm Thăng Long hay nhất có thể là cùng nhau nỗ lực tu tập, làm được và sống được như Lý Công Uẩn, như Trần Thái Tông, như Trần Thánh Tông, như Trúc Lâm Đại Sĩ, như Tuệ Trung Thượng Sĩ. Các vị ấy là những nhà chính trị nhưng đồng thời

cũng là những người sống thật sự nếp sống tâm linh mà họ tin tưởng. Ta có cái gì để tự hào, ngoài cái quá khứ hào hùng của cha ông? Ta đã đánh mất lý tưởng cách mạng, đã làm tàn rụi ngọn lửa thiêng cách mạng, và những người đồng chí của ta không thật sự còn là những người đồng chí, bởi vì trong họ ngọn lửa thiêng cách mạng đã tắt. Lý do họ có mặt trong hàng ngũ là quyền lợi, danh vọng và chỗ đứng của họ. Pháp môn thực tập Làng Mai là một phần trong di sản văn hóa đất nước, hiện thời đang có khả năng đóng góp đáng kể cho một nền văn minh đạo đức toàn cầu, không phải chỉ trên mặt lý luận mà quan yếu nhất là trên mặt thực tế. Biết bao nhiêu người trên thế giới đã biết đến và đã thừa hưởng được sự giáo hóa này. Ta đã biết hãnh diện về nó, tại sao ta lại để cho xảy ra chuyện đánh phá và triệt tiêu nó ngay trong mảnh đất sinh thành ra nó? Đó là những câu hỏi mà nếu ta để cho chúng tác động trong phần sâu thẳm của tâm thức ta thì chúng sẽ có thể làm bật lên cái tuệ giác mà ta cần có để thấy được con đường và cách hành xử mà ta đang trông đợi. Mình là một vị nguyên thủ quốc gia hoặc một vị bộ trưởng, nước mình có hay không có chân trong Hội Đồng Bảo An hay Ủy Ban Nhân Quyền của Liên Hiệp Quốc. Mình biết các vụ như Bát Nhã, Tam Tòa, cũng như những vụ Thiên An Môn, Tây Tạng v.v.. đều là những vụ vi phạm trầm trọng về nhân quyền; nhưng vì quyền lợi quốc gia, vì muốn bán vũ khí, máy bay, xe lửa cao tốc, nhà máy điện lực nguyên tử, và những kỹ thuật mới khác, vì muốn hợp tác thương mại đầu tư, muốn có thị trường tiêu thụ các hàng hóa khác mà mình sản xuất, cho nên mình đã không dám mạnh dạn lên tiếng và đi tới những quyết định có thể gây sức ép trên quốc gia liên hệ để họ sớm chấm dứt việc vi phạm nhân quyền trong nước họ. Mình cảm thấy hổ thẹn, lương tâm mình không an ổn. Nhưng vì muốn đảng và chính quyền mình thành công nên mình đành cam chịu nói rằng những vi phạm nhân quyền của các nước ấy cũng chưa đến nỗi nào. Mình cũng đang ở trong một guồng máy, mình chưa thật sự được là mình, vì mình đang không nói được cảm nghĩ và cái thấy chân thật của mình về tình trạng. Mình làm sao để có sự an tâm và không hổ thẹn với chính mình? Bát Nhã là một vấn đề nhân quyền ở Việt Nam nhưng cũng là một công án cho một nhà lãnh đạo chính trị cao cấp như mình. Làm sao để mình không bị lương tâm cắn rứt và thực sự có hạnh phúc? Công án Bát Nhã là của mọi người, là của mỗi cá nhân và cũng là của từng tập thể. Công án ấy có thể được tham cứu bởi một vị tu sinh Bát Nhã, một học tăng đang theo học tại một trường Trung Cấp Phật Học trong nước, một vị Thượng Tọa trong Giáo Hội, một chú Công an, một ông Bộ trưởng, một vị Linh mục Công giáo, một vị Mục sư Tin lành, một ủy viên Bộ

Chính Trị, một vị chủ tịch Hội Đồng Nhân Dân Thành Phố, một bí thư Tỉnh Ủy, một ủy viên Trung Ương Đảng, một nguyên thủ quốc gia, một chủ bút nhật báo hay tạp chí, một nhà trí thức, một nhà nghệ sĩ, một nhà doanh thương, một giáo chức, một ký giả, một vị trú trì, một vị đại sứ. Bát Nhã là một cơ hội, vì Bát Nhã có thể giúp ta thấy được rõ ràng những gì mà lâu nay ta chưa thấy hoặc chưa muốn thấy.

Trong truyền thống Thiền, có những khóa tu bảy ngày, hăm một ngày, bốn chín ngày, v.v.. trong đó vị thiền giả để hết tâm ý vào công án. Giờ phút nào trong đời sống hàng ngày cũng là giây phút tham cứu : khi ngồi (thiền tọa), khi đi (thiền hành), khi thở, khi ăn, khi chải răng, khi giặt áo, v.v.. lúc nào tâm ý cũng tập trung vào công án, nghĩa là vào đối tượng tham cứu. Khóa thiền phổ thông nhất là khóa bảy ngày, gọi là thiền thất. Thất đây có nghĩa là bảy. Mỗi ngày, tất cả các hành giả đều được tiếp xúc với vị thiền sư trong giờ khai thị. Vị thiền sư có thể đưa ra những chỉ dẫn giúp cho thiền giả tập trung tâm ý vào đúng chỗ. **Khai** nghĩa là mở ra, **thị** có nghĩa là chỉ cho thấy. Mở vấn đề ra, chỉ cho ta thấy rõ vấn đề hơn. Khai thị không có nghĩa là trao truyền sự thật. Sự thật, hành giả phải tự chứng nghiệm. Vị thiền sư có thể nói những lời khai thị trong vòng mười phút, rồi các thiền giả trở về chỗ ngồi của mình để tham cứu. Có khi hàng trăm vị thiền giả cùng ngồi tham cứu ở thiền đường, ngồi xoay mặt vào vách. Sau một thời ngồi thiền, lại có một thời đi thiền. Các hành giả đi chậm, mỗi bước chân đưa mình về với công án. Đến giờ ăn, có thể được ăn ngay trên chỗ ngồi thiền của mình, vừa ăn vừa quán chiếu. Đi đại tiện, tiểu tiện cũng là cơ hội quán chiếu. Im lặng hùng tráng rất cần thiết cho sự tham cứu thiền, cho nên ở bên ngoài thiền đường luôn luôn có bảng treo ‘chỉ tịnh’.

Ngày xưa, vua Trần Thái Tông ngộ đạo nhờ tham cứu công án “bốn núi” và công án “con người thật không có vị trí (vô vị chân nhân)”. Thiền sư Liễu Quán ở Phú Yên ngộ đạo nhờ tham cứu công án “tất cả đi về một, một đi về đâu?” và đã đệ trình kiến giải tại chùa Ấn Tôn (Tù Đàm), Huế.

Muốn thành công trong sự tham cứu công án, phải có khả năng buông bỏ mọi kiến thức, mọi ý niệm và mọi lập trường mình đang có. Vướng vào một tư kiến, một lập trường hay một ý thức hệ thì mình không còn có đủ tự do để cho công án có thể bung ra trong tâm thức của mình. Phải buông bỏ tất cả những cái gọi là sở tri, nghĩa là những cái mình đã tiếp nhận trước kia, những cái mà mình từng xem là sự thật. Nếu mình

tin là mình đang nắm trong tay sự thật rồi thì cánh cửa của mình đã đóng lại, và dù bây giờ sự thật có tới gõ cửa, mình cũng không chịu mở cửa. Vì vậy cho nên *sở tri là một chướng ngại, gọi là sở tri chướng*. Đạo Phật đòi hỏi tự do. Tự do tư tưởng là nền tảng căn bản của tiến bộ. Đó đích thực là tinh thần khoa học. Chính trong không gian thênh thang ấy mà đóa hoa tuệ giác có một cơ hội nở ra.

*Trong truyền thống thiền, tăng thân là một yếu tố rất tích cực. Khi cả mấy trăm hành giả cùng yên lặng tham cứu với nhau, thì năng lượng tập thể của niệm (ý thức) và của định (tập trung) rất hùng hậu. Năng lượng tập trung của mình nhờ vậy được nuôi dưỡng trong từng giây phút và công án có rất nhiều cơ hội để bung ra. Môi trường này rất khác môi trường của một hội nghị, một tọa đàm hay một buổi họp. Vì kỷ luật của thiền môn rất nghiêm túc và vì khung cảnh của thiền môn rất thuận lợi cho sự tập trung, thêm vào đó có sự hướng dẫn của vị thiền sư và sự yểm trợ yên lặng của các bạn thiền giả, nên ta có nhiều cơ hội để thành công.*

*Những điều đề nghị ở phần trước có thể được xem là những lời khai thị có công năng giúp một phần nào cho công trình tham cứu. Phải xem đó là dụng cụ, đừng cho đó là chân lý. Đó là chiếc bè qua sông để tới bờ bên kia, mà không phải là bờ bên kia. Qua tới bờ bên kia thì phải vứt bỏ chiếc bè. Nếu quý vị quán chiếu thành công, có tự do, thấy được con đường rồi thì quý vị có thể đem đốt những lời khai thị ấy, hoặc liệng nó vào sọt rác.*

*Xin chúc tất cả liệt vị thành công trong việc tham cứu công án Bát Nhã.*

## **Nhất Hạnh**

**Nguồn:** [www.langmai.org](http://www.langmai.org) và <http://phapnanbatnha.net>

**Thiền sư Thích Nhất Hạnh:**  
**"Chính phủ Việt Nam đã đánh đuổi các môn sinh của tôi"**  
**Thiền Sư Thích Nhất Hạnh**  
Thứ năm, 14 Tháng 1 2010 02:15

Bài của **Andrew Buncombe**, phóng viên AFP từ Á Châu

Sau hai tuần bị Chính quyền đập tan bằng bạo lực của côn đồ. Tăng thân Bát Nhã - Lâm Đồng vẫn không ngừng thu hút chú ý của giới truyền thông quốc tế. Chỉ cần gõ:

**Zen master: Vietnam paid mobs to evict followers**, Google sẽ cho bạn **3580** kết quả, nếu gõ tiếp: **Zen master accuses Vietnam of evicting his follower**, Google sẽ cho **2780** kết quả, và nếu gõ: **Vietnamese evicted my flock, says Zen master** bạn sẽ có **1590** kết quả. Trong đó, tất cả các tờ báo lớn về uy tín lẫn số lượng phát hành của cả Năm châu đều đồng loạt đăng tải một trong ba tựa lớn như thế.

Để bảo đảm tinh thần khách quan, một cách tình cờ, chúng tôi xin tạm dịch bài của **Andrew Buncombe**, phóng viên **AFPThe Independent**, - **The Independent** là một trong những nhật báo hàng đầu của Anh quốc - để gửi tới bạn đọc quốc nội như một thông tin đa chiều so với những gì mà bà con ta đã được nghe, nhìn, và đọc được trên các báo đài của Nhà nước về tình hình Tăng thân Bát Nhã trong cuộc họp báo quốc tế tại Hà Nội hôm đầu tuần. khu vực Á châu đăng trên tờ

**Thứ ba, 12 tháng 01, 2010**

Ứng viên giải Nobel sống lưu vong, thiền sư Nhất Hạnh lên tiếng: “chính phủ Việt Nam đã trục xuất các môn sinh của tôi”.

Vị thiền sư nổi danh trong việc truyền bá đạo Phật tại phương Tây, cũng là người đã được mục sư Martin Luther King tin tưởng, đã kết tội chính phủ Cộng Sản VN dùng các nhóm người bạo động để tấn công môn sinh của ông, ép buộc các tăng ni phải rời tu viện của họ.

Thích Nhất Hạnh, vị sư đã sống lưu vong tại Pháp từ 4 thập niên qua, vẫn luôn luôn tranh đấu cho xứ ông có thêm tự do tôn giáo, nói rằng các đệ tử của ông tại Việt Nam thường xuyên bị áp bức. Thiền sư Nhất Hạnh đã viết trong lá thư gửi cho môn sinh: “Đất nước chúng ta chưa thực sự có tự do tôn giáo, và nhà nước đang quản lý chặt chẽ guồng máy giáo hội, và giáo hội bắt lặc không che chở được ngay chính con em của mình. Đó là một sự thực ai cũng đã trông thấy...”

Ông Thầy đã lên tiếng sau khi hàng trăm tăng ni môn sinh của ông đã bị nhóm côn đồ trong có cả công an, tấn công và đe dọa. Sau lần tấn công thứ nhất hồi cuối tháng 9 năm 2009, họ tới trú ẩn trong một tu viện khác (Phước Huệ), và lại bị tấn công tiếp vào tháng 12 vừa qua. Chính quyền luôn luôn muốn siết chặt gọng kiềm tôn giáo, đã chối không nhận mình tham gia vào cuộc tấn công đó, và cho biết đây chỉ là sự tranh chấp nội bộ giữa các nhóm Phật tử mà thôi! Nhưng các người ủng hộ Thiền sư Nhất Hạnh cho biết, họ đã bị tấn công sau khi thầy họ công bố lời khuyên chính phủ nên nói rộng về tự do tôn giáo.

Sau 40 năm sống lưu vong, Thích Nhất Hạnh đã trở về thăm Việt Nam năm 2005, nhiều người tin rằng đó là một bước tiến của chính phủ, bớt kiểm soát tôn giáo, chỉ buộc tất cả các giáo phái phải đăng ký mà thôi. Hai năm sau, Thiền sư lại trở về và kêu gọi sự hòa giải, bao dung nhiều hơn, khi thiền sư gặp chủ tịch Nguyễn Minh Triết.

Trong lá thư mới nhất gửi cho đệ tử mà hãng AP được đọc, thiền sư 83 tuổi đã viết : “tiền đâu để họ thuê côn đồ? Đó có phải là tiền thuế mà dân nộp cho họ để họ có lương bổng để sống và để làm những việc thất đức như vậy?”

Thích Nhất Hạnh, vị tăng sĩ được đề nghị Giải Nobel Hoà Bình từ năm 1967 khi ông lên tiếng chống chiến tranh Việt Nam, đã khen ngợi các đệ tử: “thầy rất hài lòng với cách thức hành xử từ hòa bất bạo động của các con, từ Bát Nhã tới Phước Huệ...”, đã biết noi gương thánh Mahatma Gandhi, ngay cả khi các sư huynh của tăng đoàn “đã bị lôi kéo, bóp cổ, liệng lên xe như những thùng rác, mặt bầm tím, cổ và vai chảy máu...”

*Hôm qua, các viên chức chính phủ từ lâu vẫn ép buộc các nhóm tôn giáo gia nhập vào tổ chức quốc doanh và coi nhiều nhóm như hoạt động “ngoài vòng pháp luật”, đã không công nhận những cáo buộc của vị Thầy có ảnh hưởng lớn. Nguyễn Ngọc Đông, phó chủ tịch tỉnh Lâm Đồng nói: “Đây chỉ là sự tranh chấp nội bộ giữa hai nhóm Phật tử! Chúng tôi đã hết sức bảo vệ an ninh và trật tự xã hội. Mọi sự có thể đã êm thấm nếu như không có sự tranh cãi giữa các đệ tử theo pháp môn Làng Mai và các tăng ni thường trú tại Bát Nhã”.*

*Tháng trước, trong bản tường trình, Cơ quan bảo vệ Nhân Quyền đã xác định có những bạo hành tấn công nhóm môn sinh của thiền sư Nhất Hạnh, và trong đám người bạo động có cả sự tham gia của công an chìm cũng như giới chức chính phủ. Bà Elaine Person, phó chủ tịch cơ quan Bảo vệ Nhân Quyền vùng Á châu đã lên tiếng: “Những nhà tài trợ quốc tế cho Việt Nam nên đòi hỏi chính quyền xứ này phải ngưng tức khắc việc tấn công tăng ni tại Lâm Đồng, cho phép họ thực hành tín ngưỡng và ngăn cản những bạo hành tương lai”.*

## **Vietnamese evicted my flock, says Zen master**

**Exiled nominee for Nobel Peace Prize accuses Communists of paying mobs to brutalise Buddhist followers**

- **By Andrew Buncombe**, Asia Correspondent  
Tuesday, 12 January 2010

*A zen master famed for spreading Buddhism in the West, and who was once a confidant of the US civil rights leader Martin Luther King, has accused Vietnam's Communist government of dispatching violent mobs to attack his followers and force them from their monasteries.*

*Thich Nhat Hanh, who fled into exile in France four decades ago and who has long battled for greater religious rights in his motherland, said his followers in Vietnam were being regularly abused. "Our country does not yet have true religious freedom and the government tightly controls the Buddhist church machinery," Mr Nhat Hanh wrote in a letter to supporters. "The Buddhist church is helpless, unable to protect its own children. This is a truth clearly seen by everyone."*

*The Buddhist leader spoke out after hundreds of his followers were forced to flee when gangs, including members of the police, assaulted terrified nuns and monks. Following the first attack in September, they took shelter in another monastery, only to be targeted again last month.*

*The government, which has always sought to maintain a firm grip on religion, denies any involvement in the attacks and dismisses them as a dispute between separate Buddhist groups. But supporters of Mr Nhat Hanh say they have been targeted ever since he made a highly publicised appeal to the government to broaden religious freedom.*

After spending 40 years in exile in France, he returned to Vietnam in 2005 for a visit which many believed was a step forward in relaxing controls of religious groups, all of which must be registered with the government. Two years later, the Buddhist leader visited again and appealed for greater tolerance when he met the Vietnamese leader, President Nguyen Minh Triet.

In a letter to followers, obtained by the Associated Press, the 83-year-old master, who teaches at his Plum Village monastery in the Dordogne, asked: "Where did the money come from to pay these mobs? Was it tax money?"

Mr Nhat Hanh, who was nominated for the Nobel Peace Prize in 1967 for his outspoken opposition to the Vietnam war, praised his followers for staying calm and likened their behaviour to the example set by the Indian independence leader Mahatma Gandhi. He said they had done so despite some senior monks being "dragged, throttled, choked and thrown into cars as if they were trash cans".

Yesterday Vietnamese officials, who have long pressured Buddhists to join an "official" church and have outlawed "dissident" sects, denied the claims made by the influential religious leader.

"This is a dispute between two Buddhist factions," said Nguyen Ngoc Dong, vice-chairman of the Lam Dong provincial government. "We have tried our best to ensure safety and social order for the people involved. Everything would have gone smoothly if not for the dispute between followers of the Plum Village practice, and the monks and nuns residing permanently at Bat Nha monastery."

Last month, a report by Human Rights Watch confirmed the attacks on the Buddhist leader's supporters and claimed undercover police and Communist party officials were involved. "Vietnam's international donors should insist the government halt the attacks on the monks and nuns in Lam Dong, allow them to practise their religion, and prevent any further violent expulsions," said Elaine Pearson, the deputy Asia director of Human Rights Watch.

### **Tin liên quan:**

- Sen Việt 12.1.10: [HỘI KẾT CỦA PHÁP MÔN LÀNG MAI TẠI VIỆT NAM?](#)
- RFI 11.1.10: [Tăng ni Bát Nhã kiên nhẫn tu thiền trong vòng bí mật tại Việt Nam](#) 400 tăng ni chia thành từng nhóm nhỏ ẩn mình. Họ tu học ra sao từ sau ngày 31 tháng 12 ? Trả lời các câu hỏi của RFI Việt ngữ, một ni cô nhỏ tuổi xin dấu pháp danh và nơi ẩn náu cho biết :
- The Independent 12.1.10: [Vietnamese evicted my flock, says Zen master](#)
- VnEx 11-1-10 ['Chính quyền không gây sức ép với tu sĩ Làng Mai'](#)
- AP Guardian 11-1-10: [Zen master accuses Vietnam of evicting his follower](#)
- The Washington Post 11.1.10: [Zen master: Vietnam paid mobs to evict followers](#)
- BBC 12.1.10: [Việt Nam họp báo về vụ Bát Nhã](#)
- VOA 12.1.10: [VN: Vụ tu sinh Làng Mai phải rời Bát Nhã là 'tranh chấp nội bộ'](#)
- RFA 11.1.10: [Việt Nam bác bỏ các chỉ trích của Thiền sư Nhất Hạnh](#)
- VOA 11.1.10: [Thiền sư Nhất Hạnh: Chính quyền thuê côn đồ đàn áp tăng ni](#)



- RFI 11.1.10: [Thiền sư Nhất Hạnh tố cáo chính quyền Việt Nam thuê côn đồ tấn công tăng ni Bát Nhã](#)
- Sen Việt 11.1.10: [HỌP BÁO TẠI HÀ NỘI VỀ VỤ TU VIỆN BÁT NHÃ](#)

**Nguồn:** <http://phapnanbatnha.net>

## Luân thường đạo lý

*Thứ năm, 01 Tháng 10 2009 04:16*

### Thư của giáo sư Nguyễn Lang gửi Chủ Tịch Nước Nguyễn Minh Triết

New York ngày 30 tháng 9, 2009

Kính thưa Chủ Tịch,

Tôi không biết hiện giờ Chủ Tịch đang ở đâu, nên nhờ mạng Phù Sa gửi một bản thư này đến Chủ Tịch. Đây là một tiếng chuông chánh niệm. Cửa Phật là cửa rộng, nhưng lúc hiểm nguy ai cũng có quyền tới nương nhờ. Ngày xưa trong Cách Mạng chống Pháp, hàng ngàn chiến sĩ cách mạng đã từng tới ẩn náu tại chùa và các thầy các sư cô luôn luôn tìm mọi cách để đùm bọc và che chở. Bây giờ đây cảnh sát và công an của Chủ Tịch đã đánh bật 400 thầy và sư cô ra khỏi chùa (Tu Viện Bát Nhã ở Bảo Lộc) và các vị ấy đã tìm tới ty nạn nơi một chùa khác (chùa Phước Huệ ở Bảo Lộc). Hiện thời cảnh sát và công an của Chủ Tịch lại đang vây quanh chùa Phước Huệ buộc các vị xuất gia ấy phải ra khỏi chùa trong đêm nay. Các vị cảnh sát và công an này chắc hẳn không phải là con cháu của Cách Mạng. Tôi xin Chủ Tịch kịp thời ngăn chặn hành động trái chống luân thường đạo lý này.

Trân trọng cảm ơn Chủ Tịch.

**Nguyễn Lang**

Tác giả Việt Nam Phật Giáo Sử Luận

**Nguồn:** [phusa.info](http://phusa.info)

### Thư thỉnh nguyện của nhiều bậc trí thức, văn nghệ sĩ, nhà báo tên tuổi trong và ngoài nước về việc giải quyết vụ Tu viện Bát Nhã bị khủng bố

*Thứ hai, 05 Tháng 10 2009 21:07*

## CÁO BẠCH

Kính gửi mọi người quan tâm đến số phận 400 tu sĩ và tu sinh ở Tu viện Bát Nhã, Lâm Đồng, Việt Nam

Theo sáng kiến của một số bằng hữu, vào ngày 5/10/2009, một lá Thư Thỉnh nguyện về việc giải quyết vụ Tu viện Bát Nhã bị khủng bố vừa được gửi tới Văn phòng Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam, Văn phòng Thủ tướng nước CHXHCN Việt Nam, Văn

phòng Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam. Thư có 67 chữ ký đầu tiên, trong đó có nhiều bậc trí thức, văn nghệ sĩ, nhà báo tên tuổi trong và ngoài nước.

Để nội dung thư mau chóng đến được quý ngài Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội, ngoài con đường gửi chính thức, chúng tôi kính nhờ các trang mạng Bauxitevietnam, talawas blog, Diễn Đàn, các đài phát thanh BBC, RFI, RFA loan truyền.

Chúng tôi tiếp tục nhận chữ ký bổ sung cho Thư này để gửi bổ sung tới các vị Lãnh đạo Nhà nước Việt Nam. Mọi liên lạc xin gửi về địa chỉ email sau:

[thinhnguyenbatnha@gmail.com](mailto:thinhnguyenbatnha@gmail.com)

Xin trân trọng cảm tạ mọi quý vị quan tâm đến Thư này và vui mừng chờ đón sự ủng hộ của quý vị.

Thay mặt những người ký tên đợt một

**Hoàng Hưng**

---

## THƯ THỈNH NGUYỆN

**Kính gửi:**

- Ngài Nguyễn Minh Triết, Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam
- Ngài Nguyễn Phú Trọng, Chủ tịch Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam
- Ngài Nguyễn Tấn Dũng, Thủ tướng Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam

Chúng tôi ký tên dưới đây, những người Việt Nam ở trong nước và nước ngoài, xin trân trọng gửi thư này tới quý ngài để thỉnh cầu quý ngài can thiệp một việc vô cùng khẩn thiết, liên quan đến số phận của 400 tu sĩ, tu sinh Phật giáo trẻ tuổi đang gặp nguy khốn ở huyện Bảo Lộc, thuộc tỉnh Lâm Đồng.

Qua các phương tiện truyền thông quốc tế và các trang mạng, chúng tôi được biết: 400 tu sĩ và tu sinh Phật giáo được nhà nước chấp nhận cho tu học tại Tu viện Bát Nhã, xã Dambri, huyện Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng từ năm 2006, đã bị chính quyền địa phương ra lệnh trục xuất khỏi tu viện với những lý do chưa minh bạch. Điều hết sức nguy hiểm là trong những ngày cuối tháng 6/2009, hàng trăm kẻ lạ mặt đã dùng hung khí tấn công, phá phách tu viện Bát Nhã và hành hung các tu sĩ ở đó. Ngày 29/6/2009 chúng lại tấn công, gây thương tích và ném phân vào phái đoàn của Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Lâm Đồng đến xem xét tình hình tại tu viện trên. Suốt 3 tháng qua các tu sĩ và tu sinh ở đây liên tục bị gây khó khăn và sách nhiễu như: cắt điện nước, ngăn cản tiếp tế lương thực, đe dọa khủng bố, phá nơi thờ cúng và chỗ ở, lấy cắp đồ thờ cúng. Cuối cùng, ngày 27/9/2009, hàng trăm kẻ lạ mặt xông vào tu viện đập phá và hành hung, dùng vũ lực đuổi các tu sĩ và tu sinh ra khỏi tu viện.

Điều hết sức đáng lo ngại là những việc làm tàn nhẫn và phạm pháp có tổ chức nói trên diễn ra trước sự chứng kiến của lực lượng công an địa phương, và mọi lời kêu cứu của những người bị hại gửi đến các cấp chính quyền huyện và tỉnh đều không được để ý. Thậm chí ngày 30/6/2009, Ban Trị sự GHPG Lâm Đồng đã có văn thư tường

trình khẩn cấp về việc phái đoàn bị hành hung, gửi đến các cấp các ngành, nhưng đến nay vẫn chưa được giải quyết.

Hiện nay, sau khi các tu sĩ và tu sinh Bát Nhã chạy sang chùa Phước Huệ thị xã Bảo Lộc tạm trú, thì lực lượng công an bao vây chùa Phước Huệ và ráo riết xua đuổi những tu sĩ và tu sinh này ra khỏi chùa, buộc họ giải tán trở về địa phương.

Điều rất bất bình thường là toàn bộ hệ thống truyền thông chính thức của Việt Nam hầu như làm ngơ suốt thời gian xảy ra những sự biến ở Tu viện Bát Nhã.

Nhận thấy những sự kiện bất ổn kéo dài ở tu viện Bát Nhã gây thương tổn trầm trọng cho tinh thần và thể xác của 400 tu sĩ, đa số là người trẻ – tương lai của đất nước, gây chấn động trên thế giới bất lợi cho hình ảnh một nước Việt Nam tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, bảo đảm an ninh và nhân phẩm của con người, có luật pháp nghiêm minh; để bảo vệ những quyền chính đáng của mọi công dân nước CHXHCN Việt Nam, nêu cao tinh thần thượng tôn pháp luật, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc vô cùng cấp thiết trong hoàn cảnh đất nước đang đứng trước nhiều nguy cơ trong ngoài, chúng tôi tha thiết thỉnh cầu quý ngài:

1. Cho lập ngay một Ủy ban Điều tra cấp Nhà nước về vụ Bát Nhã, có sự tham gia của các đoàn thể quần chúng và một số nhân sĩ trí thức độc lập. Sau khi có kết quả điều tra, xin công bố rộng rãi và tiến hành xử lý nghiêm minh mọi người, mọi hành vi phạm pháp theo đúng pháp luật.

2. Trong khi chờ đợi kết quả điều tra, có biện pháp bảo đảm an ninh và điều kiện sinh hoạt bình thường cho các tu sĩ và tu sinh.

3. Giao cho Giáo hội Phật giáo sắp xếp việc tu hành của các tu sĩ và tu sinh ở Bát Nhã trước đây một cách công bằng, hợp tình hợp lý, hợp với nguyện vọng của họ, các luật tắc của Giáo hội và luật pháp Việt Nam.

4. Khuyến khích giới truyền thông tiếp cận thực tế và thông tin cho toàn dân biết sự thật về những gì đã và đang xảy ra về vụ Bát Nhã.

Kính mong quý ngài khẩn thiết xem xét thư thỉnh nguyện này và đáp ứng lời thỉnh cầu của chúng tôi. Xin gửi tới quý ngài lời chào trân trọng.

**Ngày 5/10/2009**

**Đồng ký tên sau đây (danh sách đến 10 giờ AM 5/10/2009)**

1/ Tống Văn Công, Đảng viên 50 năm tuổi Đảng, nguyên TBT báo Lao động, phường Tân Kiên, Quận 7, TPHCM, Việt Nam

2/ Nguyễn Quang A, Tiến sĩ, nhà nghiên cứu tự do, 19 Đoàn Nhữ Hài, Hà Nội, Việt Nam

3/ Hoàng Hưng, nguyên Trưởng ban Văn hoá-Văn nghệ báo Lao động, làm thơ, dịch sách, 3C Phổ Quang, Tân Bình, TPHCM, Việt Nam

4/ Dương Tường, nhà thơ, dịch giả, 3B ngõ Phan Huy Chú, Hà Nội, Việt Nam

5/ Phạm Toàn, nhà giáo, nhà văn, Hà Nội, Việt Nam

6/ Vũ Thư Hiên, nhà văn, Paris, Pháp

- 7/ Bùi Minh Quốc, nhà thơ, nguyên Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật Lâm Đồng, 3 Nguyễn Thượng Hiền, Đà Lạt
- 8/ Nam Dao Nguyễn Mạnh Hùng, GS Kinh tế học, Đại học Laval, Quebec, Canada
- 9/ Đặng Nhật Minh, NSND, Đạo diễn điện ảnh, 16A Hàn Thuyên, Hà Nội, Việt Nam
- 10/ Hà Dương Tường, Professeur Émerite de l'Université de Technologie de Compiègne, Paris, Pháp
- 11/ Phạm Quang Tuấn, PGS Đại học New South Wales, Australia
- 12/ Bình Nguyễn, Tiến sĩ, Khoa học gia, California, Mỹ
- 13/ Phạm Xuân Yêm, Giám đốc nghiên cứu CNRS và Đại học P.et M. Curie, Paris, Pháp
- 14/ Nguyễn Đỗ, nhà thơ, dịch giả, San Francisco, Mỹ
- 15/ Ý Nhi, nhà thơ, Gò Vấp, TPHCM, Việt Nam
- 16/ Song Chi, đạo diễn điện ảnh, Kristiansand, Na Uy
- 17/ Lý Lan, nhà văn, North Carolina, Mỹ
- 18/ Ngô Đức Thọ, PGS TS, nhà nghiên cứu Hán Nôm, tham gia dịch nhiều kinh sách Phật giáo, Hà Nội, Việt Nam
- 19/ Trần Nam Bình, PGS TS, University of New South Wales, Australia
- 20/ Bùi Như Hương, nhà nghiên cứu phê bình mỹ thuật, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
- 21/ Mai Hiền, nguyên Tổng biên tập báo Phụ nữ TPHCM, Việt Nam
- 22/ Hoàng Ngọc-Tuấn, nhạc sĩ, nhà văn, nhà nghiên cứu & phê bình văn học nghệ thuật, đồng chủ bút tạp chí liên mạng Tiền Vệ ([tienve.org](http://tienve.org)), Sydney, NSW, Australia
- 23/ Nguyễn Đắc Xuân, nhà nghiên cứu văn hóa, viết báo, Huế, Việt Nam
- 24/ Hoàng Dũng, PGS TS, Đại học Sư phạm TPHCM, Việt Nam
- 25/ Nguyễn Đăng Hưng, Giáo sư danh dự thực thụ trường Đại học Liège, Bỉ
- 26/ Phạm Đình Trọng, Nhà văn, nhà báo. P. 15, Q. Tân Bình, TPHCM, Việt Nam
- 27/ Nguyễn Thanh Giang, Tiến sĩ, số nhà 6, Tập thể Địa Vật lý Máy bay, Trung Van, Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam
- 28/ Augustine Hà Tôn Vinh, GS, Cố vấn & Giảng viên, Khoa QTKD, ĐH Quốc gia Hà Nội; Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc, Tổ hợp Giáo dục, Đào tạo & Tư vấn Quốc tế Stellar Management; Nguyên Giám đốc, Chương trình Cao học Quản trị Kinh doanh, ĐH Tổng hợp Hawaii, TPHCM, Việt Nam
- 29/ Ngô Vĩnh Long, Giáo sư về Á Châu, Đại học Tổng hợp Bang Maine, Hoa Kỳ
- 30/ Chu Văn Sơn, PGS TS, Đại học Sư phạm Hà Nội, Việt Nam

- 31/ Đỗ Thị Vinh, Tiến sĩ hóa học, về hưu, Cộng hòa Liên bang Đức
- 32/ Nguyễn Tường Bách, Phật tử, Nhà nghiên cứu văn hoá phương Đông, Cộng hòa Liên bang Đức
- 33/ Bùi Tín, nhà báo tự do, Paris, Pháp
- 34/ Lê Xuân Khoa, GS thỉnh giảng, Đại học John Hopkins, Washington DC, Hoa Kỳ
- 35/ Bùi Ngọc Tấn, nhà văn, 10 Ngô Quyền Hải Phòng, Việt Nam
- 36/ Trang Hạ, BTV Văn học, Công ty Sách Đình Tị, 9-6A Đầm Trấu, Hà Nội, Việt Nam
- 37/ Trịnh Lữ, dịch giả, 108 Quan Thánh, Hà Nội, Việt Nam
- 38/ Nguyễn Thị Mươi (pháp danh Tâm Hoa Thiện), 3C Phố Quang, Quận Tân Bình, TPHCM, Việt Nam
- 39/ Hồ Thị Hòa, BTV NXB Tri Thức, Hà Nội, Việt Nam
- 40/ Khánh Phương Dương, BTV, thôn Kiều Mai, Phú Diễn, Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam
- 41/ Đỗ Quyên, nhà thơ, Vancouver, Canada
- 42/ Đào Xuân Dũng, BS Y khoa (hưu trí), Hà Nội, Việt Nam
- 43/ Nguyễn Hồng Khoái, Chuyên viên tư vấn, Hội viên CLB Kế toán trưởng, Hội viên Hội Tư vấn Thuế Việt Nam
- 44/ Quân Hoàng, sinh viên, Tampa, Florida, Mỹ
- 45/ Ông Đình Đức, cán bộ TCT Thép Việt Nam (hưu trí), 168/37 Nguyễn Cư Trinh, TPHCM, Việt Nam
- 46/ Trần Minh Thành, tu sĩ Phật giáo, Lâm Tỳ Ni, Nepal
- 47/ Đào Phương, giáo viên, Hà Nội, Việt Nam
- 48/ Ngô Minh, Hội viên HNV VN, Hội nhà báo VN, 11/73 Phan Bội Châu, Huế, Việt Nam
- 49/ Trần Minh Khôi, Kỹ sư Tin học, Berlin, CHLB Đức
- 50/ Hàm Đan, nhà báo tự do, Hà Nội, Việt Nam
- 51/ Nguyễn Văn Tạc, giáo viên hưu trí, Hà Nội, Việt Nam
- 52/ Phan Thị Ngọc Linh, giáo viên trường PTCS Lê Quý Đôn, Quận 1 TPHCM, Việt Nam
- 53/ Nguyễn Bá Chung, nghiên cứu văn học, dịch giả, trường Đại học Massachusetts, Boston, Mỹ
- 54/ Phan Tú Quỳnh, giáo viên hưu trí, California, Mỹ
- 55/ Nguyễn Huỳnh Thuật, nghiên cứu sinh Đại học Nông nghiệp & Công nghệ Tokyo (TUAT), Nhật Bản

56/ Nguyễn Thị Thu Hà, 3015 Clamont Lane, Eustis, Florida, USA 32726

57/ Nguyễn Hữu Úy, 3015 Clamont Lane, Eustis, Florida, USA 32726

58/ Nguyễn Việt, 3015 Clamont Lane, Eustis, Florida, USA 32726

59/ Trần Văn Cung, kỹ sư luyện kim, số 6 đường Am Stadtpark, Thành phố Sulzbach-Rosenberg, CHLB Đức

60/ Đoàn Viết Hiệp, kỹ sư điện toán, Antony, Paris, Pháp

61/ Nguyễn Thu, tác giả *Dai Viet Kingdom of the South* (Trafford Publishing, May-2009)

62/ Lê Hải Lý, Chuyên gia kiểm toán tài chính, Buettelborn, Germany

63/ Nguyễn Ước, dịch giả, 532 Dufferin St. Toronto, ON. Canada

64/ Phạm Văn Minh, nhà nghiên cứu Phật giáo (bút hiệu Quán Như), tác giả sách *Vietnamese Engaged Buddhism: The Buddhist Movement of 1963-1966*, 85 Slade Road Bardwell Park NSW 2007, Sydney, Australia

65/ Nguyên Giác Phan Tấn Hải, nhà nghiên cứu Phật học, California, Hoa Kỳ

66/ Trịnh Hữu Tuệ, sinh viên tại Đại học MIT, Massachusetts, Mỹ

67/ Dư Thị Hoàn, nhà thơ, Hải Phòng, Việt Nam.

**Nguồn:** <http://phapnanbatnha.net>

## **THƯ CỦA THIỀN SƯ NHẤT HẠNH VIẾT CHO TT ĐỨC NGHI**

Ngày 9 tháng 9 năm 2008

Phùng Khê nội viên ngày 9.9.08  
Kính gửi Thường Toạ Đức Nghi,  
viện chủ tu viện Bát Nhã, Báo Lộc

Tôi có đọc thư thầy viết gửi Giáo Hội đề ngày 1.9.08 (Kiến nghị), và thầy thường thầy quá. Tôi nghiệp cho thầy. Thầy đã bị áp lực của những thế lực bảo thủ và tham nhũng lâu ngày, và thầy cũng đã nhiều lần nói với tôi như thế, và bây giờ thầy muốn nửa đường bỏ cuộc. Trong Giáo Hội và trong Chính quyền cũng có nhiều thành phần cường trức và trong sạch; các vị này cũng đã từng bị leo đao và khó khăn với những thế lực tham nhũng và bảo thủ ấy, nhưng họ đã không bỏ cuộc. Tôi cũng đã từng đã bị những áp lực và khó khăn như thế nhưng tôi đã không bỏ cuộc. Tôi nghĩ thầy nên đứng dậy và can đảm tiếp tục con đường đang đi.

Hiện giờ có khoảng 400 người tu trẻ tuổi đang tu học nghiêm chỉnh ở Bát Nhã, đó là một trong những chứng xuất gia thường trú có tâm vóc lớn ở quê hương. Tôi tin chắc là cả Chính quyền và cả Giáo Hội đều không muốn cho một chứng tu học như thế bị giải tán và tan rã. Phật tử trong nước và ngoài nước đã từng yểm trợ và nuôi cho tu viện lớn lên cũng sẽ không muốn cho một chứng tu học như thế bị giải tán và tan rã. Điều này chắc thầy cũng đã thấy rõ, bởi vì nếu có sự giải tán và tan rã xảy ra thì sẽ có tai tiếng lớn cho đất nước và cho Phật giáo Việt Nam. Cho nên tôi thấy thường sách là thầy nên trở lại Bát Nhã với tư cách là viện chủ của tu viện và tiếp tục công việc. Có điều là thầy nên thay đổi cách thức làm việc, và thật sự áp dụng pháp môn Lăng Mai trong khi điều hành tu viện. Tôi khuyên thầy nên làm như tôi tại Lăng Mai: phải có mặt trong những sinh hoạt của tu viện như pháp thoại, thiền hành, thiền tọa, pháp đàm, ăn cơm im lặng, đời sống, làm việc, v.v., như tất cả các vị giáo thọ khác của tu viện. Tuy phân công các vị ấy công việc, nhưng tất cả đều tu tập vững chắc, chí nguyện rất vững chắc, giữ luật và uy nghi rất đáng ngưỡng. Thầy nên giao các ngôi chùa khác cho các vị đệ tử lớn của thầy chăm sóc và trở về thường trú tại Bát Nhã, và tìm niềm vui trong trách vụ viện chủ của mình. Tu tập theo

pháp môn Lăng Mai thì cũng phải điều hành việc chúng theo pháp môn Lăng Mai. Thấy đã qua Mai Thôn và đã thấy mọi việc đều do hội đồng các vị tỷ kheo, tỷ kheo ni, hội đồng giáo thọ và ban Điều Hành chăm sóc quyết định với nhau, tôi rất thành thời và chỉ chờ ý Kiến Khi các vị ấy cần. Tôi có rất nhiều thì giờ để sáng tác, phiên dịch, nói pháp thoại, đi thiện hành, ăn cơm với đại chúng, và tôi rất hạnh phúc. Trong trường hợp thầy không đủ sức để làm như vậy (thường sách) thì thầy phải tìm ra một giải pháp với chúng, để các vị ấy có đủ thời gian sắp đặt tạo dựng một cơ sở khác trước khi dọn đi và trao lại cơ sở Bát Nhã cho thầy. Tôi nghĩ phải có ít nhất một thời gian từ hai tới ba năm mới làm được việc ấy. Giáo Hội và Nhà Nước sẽ không cho phép thầy dưới 400 người tu ra khỏi tu viện đâu, mình phải thực tế thầy được điều ấy. Lấy lại chùa là một việc không khó, chỉ cần nói điều ấy ra và chờ đợi vài năm, mà không cần làm bất cứ một cái gì khác có thể làm sút mẻ tình huynh đệ. Tôi nghe báo cáo về các thầy và các sư cô bên ấy đã thưa với các vị tôn túc trong giáo hội là điều họ sợ nhất không phải là bị đuổi ra khỏi chùa mà là thấy tình huynh đệ bị sút mẻ và họ cương quyết không nói và không làm bất cứ một cái gì để chuyện này có thể xảy ra. Nghe vậy tôi rất lấy làm ứng ý. Lon lon mình đã thấy được tình huynh đệ giữa các thầy với nhau là quý nhất. Tôi mong thầy có cơ hội tình duyên để thầy được con đường phải đi. Thầy đã được truyền đăng đặc pháp vào mùa Đông 2006 tại Mai Thôn, và trong lễ truyền đăng ấy thầy đã tuyên bố là sẽ không để cho các vị đệ tử làm ngân ngại quyết tâm của thầy muốn Bát Nhã vĩnh viễn tu tập theo pháp môn Lăng Mai. Những điều mình phát nguyện mình phải sống trung thực với chúng. Vì thầy đã là đệ tử đặc pháp của tôi nên tôi đã không ngân ngại khuyên như thầy, hôm nay cũng như trong quá khứ. Tôi tin chắc rằng nếu thầy trở về tiếp nối lại con đường để phát nguyện thì sức khỏe của thầy sẽ được phục hồi và hạnh phúc của thầy sẽ lớn lắm, ít ai bì kịp.

Vì thầy Đông Trung sắp về Việt Nam nên tôi viết tạm vài dòng này kính thăm thầy và đại chúng. Những lời dẫn đó này rất tâm huyết. Mong thầy để tâm suy nghĩ cho chín chắn. Kính chúc thầy vô lượng khinh an, vớt thặng được mọi phiền não và có nhiều pháp lạc.

Kính thư

Nhất Hạnh



# Tu viện Bát Nhã bị đập phá

27 tháng 9 2009



Pháp môn Làng Mai ban đầu được hoan nghênh ở tu viện

**Các nhân chứng tại tu viện Bát Nhã, Lâm Đồng, cho BBC biết hôm Chủ Nhật 27/9 tu viện lại bị phá phách, lần này các Tăng Ni bị đuổi hết ra ngoài.**

Một sư cô của tu viện cho hay đầu giờ sáng nay một nhóm đông đảo dân dã xông vào 'tập kích' cả hai khu Rừng Phương bói của các thầy, và Mây đầu núi của các sư cô. "Họ vào đập phá và lôi hết mọi người ra. Họ quăng quần áo của các sư cô xuống sân hết. Mấy chị em chúng tôi đứng giữa mưa từ trưa đến giờ (19:00), lạnh run và đói," sư cô kể.

"Chiều nay thấy có chiếc xe 50 chỗ đậu sẵn ngay đó và họ bắt lên xe nhưng anh chị em chúng tôi không chịu. Sau đó họ dẫn thầy Pháp Sỹ, bốn người tôi được bảo là công an, bắt thầy lên xe taxi."

"Chúng tôi vây quanh để bảo vệ thầy Pháp Hội nhưng họ đánh ghê quá nên chúng tôi phải dạt ra, và thầy cũng bị bắt đi luôn rồi," sư cô kể.

"Trời mưa tối, ánh sáng trong phòng chỉ mờ mờ, tôi nhìn thấy những ánh mắt đầy sự cam chịu tuyệt vọng như người Do Thái lúc bị Nazi bắt đi," một nhân chứng trốn thoát nói với BBC hôm nay.

## Sách nhiều

Tuần trước một cư sĩ kể rằng một số thanh niên vào giật bỏ và thu hết quần áo của quý sư cô rồi đem vứt dưới suối.

Buổi tối có một số thanh niên đến rải truyền đơn trong tu viện, "Nội dung truyền đơn nói là Làng Mai rút khỏi Bát Nhã nếu không thì sẽ gặp khó khăn tiếp."

Theo ông chính quyền có biết, nhưng đôi lúc họ làm ngơ.



Trong các vụ gây rối thường có mặt những người được cho là công an thường phục

"Thậm chí họ còn làm khó về mặt giấy tờ, như hỏi giấy hộ khẩu hay tạm trú tạm vắng chẳng hạn, rất là làm khó về mặt giấy tờ."

"Mới đây nhất công an đến kiểm tra hộ khẩu, thu chứng minh thư của mấy thầy và mời thầy lên xã làm việc," ông kể với BBC.

"Từ tháng Sáu đến giờ tu viện vẫn chưa có nước và chưa có điện. Chúng tôi sống như một dân quê rất bình thường. Dùng nước mưa và nước suối. Đêm đến chúng tôi dùng nến. Hiện tại các phật tử họ cũng cúng đường và tiếp thiết thức ăn cho nên sự tồn tại nó cũng được duy trì một phần nào đó."

### 'Yếu tố Làng Mai'

Sau chuyến Thượng tọa Thích Nhất Hạnh thuộc Làng Mai (Pháp) về Việt Nam lần đầu năm 2005, nhiều người vui mừng khi thấy sự hợp tác của ông với Thượng Tọa Đức Nghi tại Tu Viện Bát Nhã.

Từ đó đến nay đã có trên dưới 400 Tăng Ni theo học pháp môn Làng Mai tại Tu Viện Bát Nhã.

Nhưng Thượng tọa Thích Đức Nghi, Phó Ban Trị sự Tổng hội Phật giáo Lâm Đồng, không hợp tác nữa mà thậm chí còn bắt đầu có lời 'dèm pha' ban lãnh đạo của Làng Mai.

Các nhân chứng cáo buộc hai thượng tọa Thích Đức Nghi và Thích Đồng Thanh (chủ hộ tu viện) chỉ đạo cho đệ tử cùng những người không hiểu chuyện ức hiếp và đàn áp tu sinh.

Ngày 30/6/2009 sau khi cử một phái đoàn đến thăm tu viện Bát Nhã vài hôm trước đó để tìm hiểu hư thực nhưng đã bị hành hung và một thượng tọa đi cùng bị thương, THPG Lâm Đồng đã ra kiến nghị mong muốn tu viện trở lại sinh hoạt tu học ổn định.

Hồi tháng Tám ông Bùi Hữu Dục, thuộc Ban Tôn giáo Chính phủ, được hãng tin AP trích lời nói rằng các môn đồ đã không tuân thủ theo quy định của địa phương. Ông nói việc chính quyền giám sát các hoạt động của các nhóm tôn giáo trên địa bàn là chuyện bình thường.

Nhưng một cư sĩ của tu viện Bát Nhã nói với BBC: "Nói là đàn áp tôn giáo thì cũng là hơi cường điệu. Chuyện bên trong nội bộ giữa Làng Mai và Bát Nhã đấu đá nhau là có. Nhưng việc thầy Đức Nghi làm là có hậu thuẫn của nhà nước"./.

**Nguồn:** [https://www.bbc.com/vietnamese/vietnam/2009/09/090927\\_batnhadestroyed](https://www.bbc.com/vietnamese/vietnam/2009/09/090927_batnhadestroyed)



[www.vietnamvanhien.net](http://www.vietnamvanhien.net)



**VIỆT NAM VĂN HIẾN**

[www.vietnamvanhien.info](http://www.vietnamvanhien.info)



**TỦ SÁCH VĂN HIẾN VỚI HƠN 9500 TÁC PHẨM**